TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG YANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:02 /2019/HS-ST
Ngày: 14/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG - TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc T

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng T và ông Nguyễn Xuân C

- *Thư ký phiên tòa* **:** Bà Phạm Thị Minh H; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/TLST-HS, ngày 06 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình V (tên gọi khác: X)

Sinh năm: 1981 tại Gia Lai.

Nơi cư trú: tổ 3, phường Phù Đổng, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai;nghề nghiệp: làm nông; Học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình T , tuổi (không nhớ) và bà Nguyễn Thị Đ (85 tuổi); Gia đình có 09 anh em, bị cáo là con út; bị cáo có vợ là Đoàn Minh Ng (đã ly hôn) và 01 con (sinh năm 2011) hiện đang ở với mẹ; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mang Yang cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm T

Sinh năm: 1967tại Thừa Thiên Huế.

Nơi cư trú: thôn Lương Hà, xã IaBlứ, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; Học vấn: 04/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Ch (đã chết) và bà Phạm H (đã chết); Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ 04; bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Ph (SN: 1969) và 03 con (lớn nhất SN 1989, nhỏ nhất SN 1990); Tiền án: Có 2.Tại Bản án số: 09/2000/HS-ST/ ngày 07/9/2000 của Tòa án huyện Ea Súp tỉnh Đắk Lắk; bị xử phạt: 06 tháng tù giam về tội: "Chống người thi

hành công vụ"và Bản án số: 21/2009/HSPT ngày 24/3/2009 Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phúc thẩm 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc" Cả 02 ản án bị cáo đã chấp hành xong; (đã được xóa án tích). Tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mang Yang cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Nguyễn Văn Q – Sinh năm: 1982. (Có mặt).
Trú tại: Thôn Linh Nham, xã Đak Dj răng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.
- Trịnh Văn H – Sinh năm: 1988. (Có mặt).
Trú tại: Thôn Linh Nham, xã Đak Dj răng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.
- Nguyễn Văn D – Sinh năm: 1987. (vắng mặt).
Trú tại: Thôn Linh Nham, xã Đak Dj răng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.
- Lý Thành V – Sinh năm: 1987. (vắng mặt).
Trú tại: Tổ 6, thị trấn Kon Dơng , huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.
- Phạm Quốc V – Sinh năm: 1977. (Vắng mặt).
Trú tại: Tổ 6, thị trấn Kon Dơng , huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.
- Nguyễn Đình T – Sinh năm: 1969. (Vắng mặt).
Trú tại: Tổ 6, thị trấn Kon Dơng , huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Lê Thị Th – Sinh năm: 1978, (vắng mặt).
- Nguyễn Viết H – Sinh năm: 1966. (Có mặt).
Cùng trú tại: Tổ 3, phường Chi Lăng, thành phố pleiku, tỉnh Gia Lai.
- Nguyễn Đình C – Sinh năm: 1968. (Có mặt).
Trú tại: Tổ 5, phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
- Phạm B – Sinh năm: 1964. (Có mặt).
Trú tại: Thôn 6, xã Iale, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23h00 ngày 27/08/2018 Nguyễn Đình V (SN: 1981, trú tại tổ 3, phường Phù Đổng, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai) đến phòng trọ của Phạm T (SN 1967, trú tại xã IaBlứ, huyện Chư Pưh, Gia Lai) tại tổ 3, phường Chi Lăng, TP Pleiku, Gia Lai chơi, sau đó V rủ Tịnh đi trộm cắp bình ắc quy bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì Tịnh đồng ý rồi lấy bao đựng công cụ phạm tội gồm: Kìm cộng lực, cưa sắt, kìm bấm, cờ lê, tuốc lơ vít để đem theo. Ngay sau đó, V điều khiển xe mô tô BKS 81H9-8285 (của T) chở T đi xuống địa bàn huyện Mang Yang. Khi đi đến trước khu vực tổ 6, thị trấn Kon Dơng, Mang Yang phát hiện xe ô tô BKS 79D-1290 *(xe của anh Lý Thành V, SN: 1987, trú tại tổ 6, thị trấn Kon Dơng, huyện Mang Yang)* đang đậu trước nhà không có ai trông coi, Tịnh đi vào dùng kìm, cà lê, cưa sắt mang sẵn từ trước tháo trộm 01 bình ắc quy *(nhãn hiệu Dong Nai N100, 12V-100 Ah).* Còn V ở bên ngoài cảnh giới và tiếp

tục tìm kiếm xe ô tô khác để cho T vào lấy trộm bình ắc quy. Sau khi Tịnh tháo được bình ắc quy thì gọi điện cho V đến chở bình ắc quy đi cất dấu tại bụi cỏ gần trung tâm y tế huyện Mang Yang. Tiếp theo V, T phát hiện xe ô tô BKS 81C-03937 *(xe của anh Phạm Quốc V, SN: 1977, trú tại tổ 6, thị trấn Kon Dơng, huyện Mang Yang)* đang để trước nhà không có ai trông coi, T tiếp tục vào tháo trộm được 01 bình ắc quy *(nhãn hiệu GS N150E, 12V-150 Ah)* rồi gọi điện cho V đến chở bình ắc quy đi cất dấu tại khu vực bụi cỏ trên. Còn T tiếp tục đi qua phía đối diện thấy xe ô tô BKS 81C-11642 *(xe của anh Nguyễn Đình T, SN: 1969, trú tại tổ 6, thị trấn Kon Dơng, huyện Mang Yang)*. T vào tháo trộm 02 bình ắc quy *(nhãn hiệu Dong Nai N100, 12V-100 Ah)* thì bị anh T phát hiện. T ôm 01 bình ắc quy bỏ chạy đến ngã tư gần Quán cà phê Hữu Ph thì bị lực lượng Công an huyện Mang Yang truy bắt quả tang. Khi thấy T bị bắt thì V đã chạy trốn đến 15h30 ngày 28/8/2018 V ra công an huyện Mang Yang đầu thú và giao nộp 02 bình ắc quy đã trộm cắp của anh Lý Thành V và Phạm Quốc V.

Qua đấu tranh Nguyễn Đình V, Phạm T còn khai nhận: Vào khoảng 23h ngày 25/08/2018 Nguyễn Đình V rủ Phạm T đi trộm cắp bình ắc quy bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý, T có cầm theo công cụ (*kìm, cờ lê, cưa sắt…)*. V điều khiển xe mô tô BKS 81H9-8285 của T chở T đi xuống địa bàn huyện Mang Yang. Khi đi đến khu vực thuộc thôn Tân Phú, xã ĐăkJrăng, Mang Yang phát hiện có xe ô tô BKS 81C-14213 *(xe của anh Nguyễn Văn Q, SN: 1982, trú tại thôn Linh Nham, xã ĐăkJRăng, Mang Yang)* đang đậu trước Gara sửa xe không có người trông coi. Tịnh đi vào tháo trộm 02 bình ắc quy *(nhãn hiệu GS 150, 12V-150 Ah)* của xe ô tô trên rồi gọi điện cho V quay lại chở T đem bình ắc quy đi cất dấu tại bụi cỏ đường vào khu công nghiệp xã ĐăkJrăng. Sau đó V, T đi đến khu vực thôn Linh Nham, xã ĐăkJrăng, Mang Yang phát hiện có xe ô tô tải BKS 81L-3948 (*xe của anh Trịnh Văn H, SN: 1988, trú tại thôn Linh Nham, xã ĐăkJRăng, Mang Yang)* đang để trước nhà. T đi vào và tháo trộm được 02 bình ắc quy nhãn hiệu *(nhãn hiệu GS 120, 12V-120 Ah)*và gọi điện cho V chở đi cất dấu tại khu vực trên. Tiếp đó,T đi qua phía đối diện thì thấy có xe ô tô BKS 81C-09030 *(xe của anh Nguyễn Văn D, SN: 1987, trú tại thôn Linh Nham, xã ĐăkJRăng, Mang Yang*), Tịnh tiếp tục tháo trộm 02 bình ắc quy *(nhãn hiệu GS 90, 12V-90 Ah)* rồi cùng Vũ chở 02 bình ắc quy đi đến khu vực cất dấu bình ắc quy mới trộm cắp để chở 03 bình ắc quy đến cửa hàng thu mua phế liệu của vợ chồng Lê Thị Th- Nguyễn Viết H cùng trú tại tổ 3, phường Chi Lăng, TP Pleiku, Gia Lai để bán với giá phế liệu được 1.000.000 đồng, T chia cho Vũ 300.000 đồng. Đến sáng sớm ngày 27/08/2018, hai bị cáo tiếp tục đến nơi cất dấu chở 03 bình còn lại về bán cho vợ chồng chị Th được 1.300.000 đồng, T chia cho V 400.000 đồng. Số tiền này cả hai bị cáo đều tiêu sài cá nhân hết.

Theo kết luận Định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 12/KL-ĐGTS ngày 04/09/2018 và số 17/KL-ĐGTS ngày 18/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mang Yang kết luận: Giá trị tài sản hiện tại của 03 bình ắc quy, hiệu Dong Nai N100, công suất 12V-100Ah (của anh Lý Thành V, Nguyễn Đình T) là 6.600.000 đồng; giá trị tài sản hiện tại của 01 bình ắc quy, hiệu GS N150E, công suất 12V-150Ah (của anh Phạm Quốc V) là 3.400.000 đồng; 02 bình ắc quy, hiệu GS N150, công suất 12V-150Ah (của anh Nguyễn Văn Q) là6.400.000 đồng;02 bình ắc quy, hiệu GS N120, công suất 12V-120Ah (của anh Trịnh Văn H) là 5.600.000 đồng;

02 bình ắc quy, hiệu GS N90, công suất 12V-90Ah(của anh Nguyễn Văn D) là 4.000.000 đồng.

Như vậy, các bị cáo đã trộm cắp tổng cộng 10 bình ắc quy gây thiệt hại trị giá 26.000.000đ. Cơ quan điều tra đã thu hồi được 03 bình ắc quy trả lại cho bị hại, còn 07 bình ắc quy, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được .

Các bị cáo Vũ và T 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Mang Yang vào các ngày 25/8/2018 và 27/8/2018. Đây là T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Phạm tội 02 lần trở lên*" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Trong quá trình điều tra, các Bị cáo V và T đã tác động gia đình bồi thường 1 phần dân sự và đã thành khẩn khai báo. Đây là 02 tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại"* và *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo V, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên cũng được xem xét tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Vật chứng, công cụ, phương tiện phạm tội và tiền bồi thường dân sự, cơ quan điều tra thu giữ gồm:

- 02 bình ắc quy, hiệu Dong Nai N100, công suất 12V-100Ah. Cơ quan điều tra đã giao trả cho chủ sở hữu là anh Lý Thành V và Nguyễn Đình T.

- 01 bình ắc quy, hiệu GS N150E, công suất 12V-150Ah. Cơ quan điều tra đã giao trả cho chủ sở hữu là anh Phạm Quốc V.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung võ màu đen (của bị cáo T).
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu LV mobile 181 (của bị cáo V).
- 01 (một) kìm cộng lực màu vàng, cán bằng cao su.
- 01 (một) cưa sắt màu xanh.
- 01 (một) kìm bấm cán bằng nhựa màu đỏ, đen.
- 01 (một) cờ lê 10.
- 02 (hai) cờ lê 13.
- 01 (một) cờ lê hai đầu 10 - 14
- 01 (một) cờ lê 17
- 01 (một) cờ lê 12
- 01 (một) tuốc nơ vít, cán bằng nhựa màu xanh

(là những công cụ phạm tội do Phạm T đem theo).

- 01 (một) xe mô tô BKS 81 H9 – 8285, số khung 64883, số máy 1163751 (của bị cáo T).

Tiền mặt 6.500.000 đ *(sáu triệu năm trăm ngàn đồng).* Do gia đình hai bị cáo Vũ, Tịnh nộp để bồi thường dân sự cho các bị hại

Trách nhiệm dân sự: Đối với 07 bình ắc quy của các anh Q, H, D, T không thu hồi được nên có yêu cầu hai bị can phải bồi thường với tổng số tiền 18.200.000 đồng. Cụ thể: Anh Q 6.400.000 đồng, anh H 5.600.000 đồng, anh D 4.000.000 đồng, anh T 2.200.000 đồng. Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo V đã nộp cho Cơ quan điều tra 6.000.000 đồng, gia đình bị cáo T nộp 500.000 đồng để bồi thường cho các bị hại.

Đối với hành vi của Lê Thị Th và Nguyễn Viết H đã mua 06 (sáu) bình ắc quy do các bị cáo T, V trộm cắp. Tuy nhiên, khi mua chị Th, anh H không biết bình ắc quy trên là do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với anh H và chị Th về tội *"tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*.

Tại Cáo trạng số: 12/CT-VKS, ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Đình V và Phạm T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" và áp dụng khoản 1 Điều 173;Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; của Bộ luật hình sự ; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Nguyễn Đình V, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù, xử phạt bị cáo Phạm T mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Đề nghị áp dụng điều 46 BLHS, điều 585, điều 587, điều 589 BLDS.

Chấp nhận thỏa thuận bồi thường dân sự giữa các bị cáo và những người bị hại. Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho những người bị hại tổng số tiền 18.200.000 đồng. Trong đó cho anh Q 6.400.000 đồng, anh H 5.600.000 đồng, anh D 4.000.000 đồng, anh T 2.200.000 đồng. Cụ thể các bị cáo V và T mỗi bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại là 9.100.000 đồng.

Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo V đã nộp 6.000.000 đồng, gia đình bị cáo T nộp 500.000 đồng để bồi thường cho những người bị hại.

Số tiền bị cáo V phải tiếp tục bồi thường 3.100.000 đồng, bị cáo T phải tiếp tục bồi thường 8.600.000 đồng cho những người bị hại.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điều 46, điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS.

Về vật chứng cần tịch thu tiêu hủy là:

- 01 (một) kìm cộng lực màu vàng, cán bằng cao su. 01 (một) cưa sắt màu xanh. 01 (một) kìm bấm cán bằng nhựa màu đỏ, đen. 01 (một) cờ lê 10. 02 (hai) cờ lê 13. 01 (một) cờ lê hai đầu 10 – 14. 01 (một) cờ lê 17. 01 (một) cờ lê 12. 01 (một) tuốc nơ vít, cán bằng nhựa màu xanh 01 (một) Biển số: BKS 81 H9 – 8285,

Xét đây là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng còn sử dụng được là:

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung võ màu đen (của bị cáo Tịnh); 01 (một) điện thoại nhãn hiệu LV mobile 181 (của bị cáo Vũ); 01 (một) xe mô tô : số khung 64883, số máy 1163751 (không có biển số) (của bị cáo Tịnh).

Xét đây là công cụ phạm tội còn sử dụng được nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Đinh V: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng là đúng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị cáo Phạm T:Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng là đúng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các đương sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, vì vậy có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 25/08/2018, Nguyễn Đình V và Phạm T đã cùng nhau lợi dụng đêm khuya, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 06 bình ắc quy gắn trên xe tô tô của các anh Nguyễn Văn Q, Trịnh Văn H, Nguyễn Văn D (tại thôn Linh Nham, xã Đăk Djrăng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai) rồi đem bán cho cửa hàng thu mua phế liệu của chị Lê Thị Th (ở tổ 3, phường Chi Lăng, thành phố Pleiku, Gia Lai) được 2.300.000 đồng. T chia cho V số tiền 700.000 đồng và các bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết. Đến đêm 27/8/2018 các bị cáo tiếp tục đi trộm cắp 04 bình ắc quy gắn trên xe ô tô của các anh Lý Thành V, Phạm Quốc V, Nguyễn Đình T (tại tổ 6, thị trấn Kon Dơng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai) thì bị phát hiện bắt quả tang đối với Phạm T, còn Nguyễn Đình V chạy trốn đến 13 giờ 30 phút ngày 28/8/2018 ra đầu thú. Tài sản các bị cáo trộm cắp có giá trị 26.000.000đ (hai mươi sáu triệu đồng). Cơ quan điều tra đã thu hồi được 03 bình ắc quy trả lại cho các bị hại: Lý Thành V, Phạm Quốc V, Nguyễn Đình T.

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang đã truy tố các bị cáo theo tội danh trên là đúng người đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo đã bồi thường một phần cho những người bị hại, bị cáo Nguyễn Đình V sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú do đó cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Đình V được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Đình V là chủ mưu và hai lần thực hiện hành vi phạm tội. Còn bị cáo Phạm T hai lần thực hành vi phạm tội; Ngoài ra còn có 02 tiền

án đã chấp hành xong được xóa án tích, có nhân thân xấu không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội.

[6] Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Đối với chị Lê Thị Th và anh Nguyễn Viết H đã mua 06 (sáu) bình ắc quy do các bị cáo T, V trộm cắp. Tuy nhiên, khi mua chị Th, anh H không biết bình ắc quy trên là do trộm cắp mà có. Nên HĐXX xác định chị Th anh H là những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Tại phiên tòa hôm nay anh H không có ý kiến gì nên không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Đình C và anh Phạm B là những người đã được bị cáo Nguyễn Đình V và Phạm T đã nhờ anh C và anh B bồi thường một phần cho những người bị hại. Nên HĐXX xác đinh các anh là Những người có quyền lợi liên quan đến vụ án. Tại phiên tòa hôm nay anh C và anh B không có ý kiến gì nên không đề cập đến.

Đối với Biển số xe mô tô BKS 81 H9 – 8285 là bị cáo T mua ở cửa hàng thu mua bán phế liệu không có giá trị sử dụng. Nên HĐXX tịch thi tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Trong qua trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đối với 07 bình ắc quy của các anh Q, anh H, anh D và anh T không thu hồi được nên các bị cáo đã thỏa thuận chấp nhận phải bồi thường với tổng số tiền 18.200.000 đồng. Cụ thể: Anh Q yêu cầu bồi thường 6.400.000 đồng, anh H yêu cầu bồi thường 5.600.000 đồng, anh D yêu cầu bồi thường 4.000.000 đồng, anh T yêu cầu bồi thường 2.200.000 đồng. Cụ thể các bị cáo V và T mỗi bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại là 9.100.000 đồng.Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo V đã nộp cho Cơ quan điều tra 6.000.000 đồng, gia đình bị cáo T nộp 500.000 đồng để bồi thường cho những người bị hại.

Ngoài ra bị cáo V phải tiếp tục bồi thường 3.100.000 đồng, bị cáo T phải tiếp tục bồi thường 8.600.000 đồng cho những người bị hại.

[8] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng là 02 bình ắc quy, hiệu Dong Nai N100, công suất 12V-100Ah. Cơ quan điều tra đã giao trả cho chủ sở hữu là anh Lý Thành V và 01 bình ắc quy, hiệu GS N150E, công suất 12V-150Ađã trả cho chủ sở hữu là anh Phạm Quốc V. Những người bị hại này không có yêu cầu gì khác đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét nữa.

Đối với vật chứng là:01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung võ màu đen (của bị cáo T); 01 (một) điện thoại nhãn hiệu LV mobile 181 (của bị cáo V; 01 (một) xe mô tô, số khung 64883, số máy 1163751 (của bị cáo T) là công cụ phạm tội nên cần tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với vật chứng là:

- 01 (một) kìm cộng lực màu vàng, cán bằng cao su. 01 (một) cưa sắt màu xanh. 01 (một) kìm bấm cán bằng nhựa màu đỏ, đen. 01 (một) cờ lê 10. 02 (hai) cờ lê 13. 01 (một) cờ lê hai đầu 10 – 14. 01 (một) cờ lê 17. 01 (một) cờ lê 12. 01 (một) tuốc nơ vít, cán bằng nhựa màu xanh và biển số xe mô tô BKS 81 H9 – 8285.

Xét đây là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình V (tên gọi khác: X) và Phạm T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Nguyễn Đình V và bị cáo Phạm T. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Nguyễn Đình V.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V 24 (hai mươi bốn) tháng tù giam**.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 28/8/2018

Xử phạt bị cáo Phạm T 24 (hai mươi bốn) tháng tù giam**.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 28/8/2018

Về trách nhiệm dân sự**:**

Căn cứ điều 46; khoản 1 điều 48 BLHS Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 587; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên buộc các bị cáo phải bồi thương tổng số tiền 18.200.000 đồng. Cụ thể bị cáo Nguyễn Đình V phải bồi thường là 9.100.000 đồng và bị cáo Phạm T phải bồi thường là 9.100.000 đồng. Cho những người bị hại: Anh Nguyễn Văn Q 6.400.000 đồng, anh Trịnh Văn H 5.600.000 đồng, anh Nguyễn Văn D 4.000.000 đồng và anh Nguyễn Đình T 2.200.000 đồng.

Trong quá trình điều tra bị cáo V nộp số tiền 6.000.000đồng. Bị cáo T đã nộp số tiền 500.000 đồng.

Do đó bị cáo Nguyễn Đình V phải tiếp tục bồi thường số tiền 3.100.000 đồng và bị cáo Phạm T phải tiếp tục bồi thường số tiền 8.600.000 đồng. Cho anh Nguyễn Văn Q; anh Trịnh Văn H; anh Nguyễn Văn D và anh Nguyễn Đình T.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng, người phải thi hành án còn phải chịu thêm cho người được thi hành án tiền lãi theo mức lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền được quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b,c khoản 2 điều 106 BLTTHS và điểm c khoản 3 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) kìm cộng lực màu vàng, cán bằng cao su; 01 (một) cưa sắt màu xanh; 01 (một) kìm bấm cán bằng nhựa màu đỏ, đen; 01 (một) cờ lê 10; 02 (hai) cờ lê 13; 01 (một) cờ lê hai đầu 10 – 14; 01 (một) cờ lê 17; 01 (một) cờ lê 12; 01 (một) tuốc nơ vít, cán bằng nhựa màu xanh và biển số xe mô tô BKS 81 H9 – 8285.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung võ màu đen ; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu LV mobile 181; 01 (một) xe mô tô có số khung 64883, số máy 1163751.

Tuyên đối với số tiền 6.500.000 đồng của các bị cáo nộp tại cơ quan điều tra chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Yang để bồi thường cho những

người bị hại.

(Đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10 tháng 12 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Yang)

Án phí: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình V và Phạm T mỗi bị cáophải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình V phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; buộc bị cáo Phạm T phải nộp 430.000 đồng (Bốn trăm ba mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo**:** Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (14/2/2018) các bị cáo, những người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với những người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết UBND xã, Phường nơi họ cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Công an huyện Mang Yang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Ngọc T